

Số: 55/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 21 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 39/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

1. Anh Bùi Duy N, sinh năm 1988. Hộ khẩu thường trú: Thôn BTrN, xã AB, huyện KX, tỉnh Thái Bình.

Nơi ở hiện nay: Sư đoàn 390, khu phố 14, phường NgTr, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Vũ Thị Ch, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khu tập thể nhà hát chèo, tổ 12, phường TrHĐ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Vũ Thị Ch và anh Bùi Duy N được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình ngày 24/02/2020. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tình tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Nay chị Ch và anh N đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ. Chị Ch và anh N thuận

tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Việc ly hôn chị Ch và anh N đã suy nghĩ kỹ, không bị ai ép buộc. Yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Ch và anh N là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chị Ch và anh N không có con chung nên Tòa án không giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Chị Ch và anh N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, vay nợ chung của vợ chồng.

[4]. Chị Ch và anh N chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Ch và anh Bùi Duy N thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Ch và anh N không có con chung nên Tòa án không giải quyết.

1.3. Về tài sản chung: Chị Ch và anh N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, vay nợ chung của vợ chồng.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Ch và anh N mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Ch và anh N đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0000570 ngày 13/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- UBND xã AB, huyện KX, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh

